

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 64/2024/HS-ST
Ngày 28-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Ninh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trịnh Tuấn Sỹ;

Bà Nguyễn Thị Bích Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại hai điểm cầu (điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, điểm cầu thành phần đặt tại Trại tạm giam Công an thành phố L), Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm, trực tuyến, công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Đ, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 29 tháng 5 năm 1983 tại tỉnh Lạng Sơn; số căn cước công dân: 020083002239 cấp ngày 09/11/2024, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ C1; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Số A, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đỗ N và bà Nông Thị Đ1; vợ Hà Thị H, con: 02 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 31/7/2019, Công an thành phố L xử phạt 2.500.000 đồng đối với Nguyễn Thành Đ về hành vi xâm hại đến sức khỏe của người khác (được miễn nộp tiền phạt, đã được xóa tiền sự); bị tạm giữ từ ngày 22/02/2024, tạm giam từ ngày 25/02/2024 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

*** Tại điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh L có mặt:**

- Người tiến hành tố tụng:

+ Ông Lộc Văn T - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

+ Ông Hoàng Duy K - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Ở điểm cầu trung tâm: Người chứng kiến bà Nông Thị Đ2, sinh năm 1961; có mặt.

Ở điểm cầu thành phần: Có mặt các ông Trương Văn C, Hoàng Trần T1 - Cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 15 phút ngày 22/02/2024 tại khu vực phía trước quán V, số D, đường B, phường H, thành phố L, Tổ công tác Công an thành phố L tiến hành làm việc với Nguyễn Thành Đ (sinh năm 1983, trú tại số A, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) có biểu hiện sử dụng ma túy. Kết quả xét nghiệm chất ma túy xác định: Nguyễn Thành Đ dương tính với các chất ma túy MET, AMP. Nguyễn Thành Đ thừa nhận bản thân vừa sử dụng ma túy tổng hợp dạng “đá, ngựa”.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thành Đ tại địa chỉ trên, thu giữ trong phòng ngủ 01 mảnh giấy bạc kích thước 02cm x 22cm đã qua lửa, bên trên có bám dính chất màu đen và 01 chai nhựa có gắn vòi hút nhựa.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thành Đ khai nhận: Khoảng chiều ngày 15/02/2024, Nguyễn Thành Đ mua 50.000 đồng ma túy đá, ngựa của một người đàn ông tên “Xuôi” (không rõ lai lịch cụ thể) tại khu vực cổng Cung văn hóa thiếu nhi, đường Y, phường T, thành phố L rồi mang về nhà đổ ra mảnh giấy bạc dùng lửa đốt nóng để sử dụng, chất bám dính màu đen trên mảnh giấy bạc là sỏi ma túy còn thừa lại, bị cáo cắt mảnh giấy bạc vào gầm giường bị cáo ngủ mục đích để lần sau bị cáo sử dụng tiếp. Khi Công an khám xét phòng bị cáo đã phát hiện thu giữ tờ giấy bạc.

Kết luận giám định số 324/KL-KTHS ngày 24/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh L xác định: Chất màu đen bám dính trên bề mặt mảnh giấy bạc gửi giám định là chất ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,147 gam.

Tại bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 16/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thành Đ khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng đã truy tố. Đối với kết luận giám định về chất ma túy thu giữ và khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ 0,147gam ma túy Methamphetamine bị cáo không thắc mắc.

Người chứng kiến bà Nông Thị Đ2 trình bày: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 22/02/2024 tại nhà của bà ở số A, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, bà được chứng kiến các cán bộ công an khám xét phòng ngủ của con trai Nguyễn Thành Đ. Công an phát hiện thu giữ 01 chai nhựa có gắn vòi hút nhựa, 01 mảnh giấy bạc nhỏ đã bị đốt cháy bên trên có bám dính chất màu đen, nhưng bà không biết chất màu đen đó là gì. Bà được ký vào Biên bản khám xét, chứng kiến việc khám xét được thực hiện khách quan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn từ 13 (mười ba) đến 15 (mười lăm) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí 200.000 đồng. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định, 01 mảnh giấy bạc kích thước 02cm x 22cm đã qua lửa, bên trên có bám dính chất màu đen và 01 chai nhựa có gắn vòi hút nhựa.

Phản tranh luận, bị cáo Nguyễn Thành Đ không tranh luận.

Lời sau cùng, bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng và việc thu thập bảo quản tài liệu, chứng cứ của Cơ quan điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Khoảng 09 giờ ngày 22/02/2024, tại chỗ ở của mình tại số A, đường L, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Nguyễn Thành Đ bị kiểm tra phát hiện đang tàng trữ 0,147 gam ma túy Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Như vậy, đủ căn cứ khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Thành Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá

các căn cứ quyết định hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự như sau:

[4] Về tính chất vụ án và mức độ phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự xã hội, làm gia tăng tội phạm về ma túy, góp phần là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng đã từng bị xử phạt hành chính, thể hiện có nhân thân không tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt như trên, thấy cần thiết xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Tại Biên bản xác minh ngày 27/3/2024 thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 mảnh giấy bạc kích thước 02cm x 22cm đã qua lửa, bên trên có bầm dính chất màu đen và 01 chai nhựa có gắn vòi hút nhựa bị cáo dùng để sử dụng ma túy, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[11] Đối với người đàn ông tên X bán ma túy cho bị cáo, do không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được để xử lý trong vụ án, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[12] Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[13] Ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

[14] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Đ 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 22/02/2024.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong đựng mẫu vật là chất ma túy sau giám định;

- 01 (một) mảnh giấy bạc kích thước 02cm x 22cm đã qua lửa;

- 01 (một) chai nhựa có gắn vòi hút nhựa.

(Vật chứng nêu trên được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, theo mô tả tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2024).

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thành Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CATP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hải Ninh

